

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HNGĐ-ST
Ngày 28 -10- 2021
“V/v tranh chấp về xác định cha cho
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thu Thúy

2. Ông Nguyễn Xuân Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 492/2021/TLST – HNGĐ, ngày 20/8/2021 tranh chấp về "Tranh chấp về xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 202/2021/QĐST- HNGĐ ngày 13/10/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 56, khu 5, phường Hà Khẩu, thành phố H, Quảng Ninh

là người đại diện hợp pháp của cháu Bùi Đức Nhật H, sinh ngày 31/01/2018

Có mặt tại phiên tòa

- Bị đơn: Anh Trần T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 1, Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ 56, khu 5, phường Hà Khẩu, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Ngọc H đề ngày 06 tháng 8 năm 2021, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Ngọc H trình bày:

Trước đây tôi và anh Bùi Văn T là vợ chồng trú tại tổ 55, khu 5, phường Hà Khẩu, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình chung sống tôi và anh

T xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2016 đến năm 2018. Tại Quyết định số 105/HNGĐ-ST ngày 8/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H đã công nhận thuận tình ly hôn giữa tôi và anh Bùi Văn T. Trong thời gian sống ly thân anh T, tôi có quan hệ tình cảm với anh Trần T, sinh năm 1984; Nơi cư trú tại tổ 1, Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành Phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 31/01/2018, thì tôi sinh con đặt tên là Bùi Đức Nhật H. Anh Bùi Văn T không phải là cha đẻ của cháu H. Qua kết quả xét nghiệm ADN ngày 26/8/2021 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam kết luận: anh Trần T và cháu Bùi Đức Nhật H có quan hệ huyết thống cha – con với xác suất 99,9999%. Tại phiên tòa, tôi đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết, xác định anh Trần T là cha đẻ của cháu Bùi Đức Nhật H. Hiện nay, tôi đang nuôi dưỡng con Bùi Đức Nhật H, về phần cấp dưỡng nuôi con tôi và anh Trần T tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần T có bản tự khai ngày 31/8/2021 và tại phiên tòa trình bày: Vào năm 2017, tôi có chung sống với chị Nguyễn Ngọc H và đã sinh một con trai - khai sinh tên là Bùi Đức Nhật H, sinh ngày 31/01/2018. Tôi khẳng định cháu H là con đẻ của tôi. Sau khi giám định ADN giữa tôi và cháu Bùi Đức Nhật H, kết quả giám định đã xác định tôi là cha đẻ của cháu H. Tại phiên tòa tôi đề nghị Hội Đồng xét xử xác định tôi là cha đẻ của cháu Bùi Đức Nhật H; về phần nuôi con chung tôi và chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Văn T quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập họp lệ nhưng anh Bùi Văn T đều vắng mặt không có lý do. Sau khi nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh T vắng mặt và anh không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm: trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo qui định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của pháp luật. Đối với các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, riêng anh Bùi Văn T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ theo qui định. Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xác định anh Trần T là cha đẻ của cháu Bùi Đức Nhật H, sinh ngày 31/01/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Ngọc H (người đại diện cho cháu Bùi Đức Nhật H) khởi kiện về việc “ tranh chấp về xác định cha cho con” đối với anh Trần T sinh năm 1984, trú tại tổ 1, khu Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh Trần T cũng có đơn đề nghị giải quyết vụ án tại Tòa án thành phố H. Quan hệ pháp luật

trong vụ án này là tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình”; thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm thuộc Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh theo khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung: Trước đây chị Nguyễn Ngọc H và anh Bùi Văn T là vợ chồng và tại quyết định dân sự tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” số 105/2019/QĐST – HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019, của Tòa án nhân dân thành phố H đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc H và anh Bùi Văn T. Trong thời kỳ hôn nhân chị H sinh con là cháu Bùi Đức Nhật H, sinh ngày 31/01/2018 mang họ của anh Bùi Văn T. Theo chị H trình bày, kể từ năm 2016 cho đến khi ly hôn năm 2019 chị đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm với anh Bùi Văn T. Thực tế chị có quan hệ tình cảm với anh Trần T và sinh ra cháu H. Anh Trần T trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa xác nhận: trong năm 2017 có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Ngọc H và sinh ra cháu Bùi Đức Nhật H.

[3] Về chứng cứ: Tại kết quả xét nghiệm ADN số 210826.47 ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam; Địa chỉ số: Tầng 5, số 6, Đặng Xuân Bảng, phường Đại Kim, quận H Mai, thành phố Hà Nội, phân tích các mẫu ADN tiến hành xét nghiệm người cha Trần T, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1984 và người con Bùi Đức Nhật H, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2018 kết luận: Trần T có quan hệ huyết thống Cha – Con với Bùi Đức Nhật H với xác suất 99,9999%.

Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định anh Trần T là cha đẻ của cháu Bùi Đức Nhật H, là có căn cứ phù hợp qui định tại Điều 88, khoản 1 Điều 89, khoản 1 Điều 91 luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chi phí xét nghiệm ADN: Chị Nguyễn Ngọc H nộp tiền chi phí xét nghiệm ADN và tự nguyện chịu T bộ chi phí .

[5] Về án phí: Đây là trường hợp đương sự không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 88, khoản 1 Điều 89, khoản 1 Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 28; Điều 225, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận đơn khởi kiện “ Tranh chấp về xác định cha cho con” của chị Nguyễn Ngọc H.

- Anh Trần T là cha đẻ của cháu Bùi Đức Nhật H - sinh ngày 31 tháng 01 năm 2018.

- Các đương sự không phải nộp án phí.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức